

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 147 /CTH-QLDN1
V/v thuế suất thuế giá trị gia tăng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 12 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Tín

Địa chỉ: 176 đường A2, Khu dân cư Hưng Phú 1, KV9, thành phố Cần Thơ

Thuế thành phố Cần Thơ nhận được Công văn số 01/2025.CV.VT ngày 30/12/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Tín về việc áp dụng thuế GTGT cho hợp đồng dịch vụ công ích cây xanh đô thị sử dụng ngân sách nhà nước, Thuế thành phố Cần Thơ có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm a khoản 11 Điều 4 và khoản 2 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế Giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế Giá trị gia tăng, quy định:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế GTGT

11. Dịch vụ duy trì vườn thú, vườn hoa, công viên, cây xanh đường phố, chiếu sáng công cộng; dịch vụ tang lễ. Các dịch vụ nêu tại khoản này không phân biệt nguồn kinh phí chi trả. Cụ thể:

a) Dịch vụ duy trì vườn thú, vườn hoa, công viên, cây xanh đường phố, bảo vệ rừng do Nhà nước làm chủ rừng, bao gồm hoạt động quản lý, trồng cây, chăm sóc cây, bảo vệ chim, thú ở các công viên, vườn thú, khu vực công cộng, rừng quốc gia, vườn quốc gia;

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế GTGT...

2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 8 và khoản 3 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024, quy định:

“Điều 8. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng

1. Thời điểm xác định thuế giá trị gia tăng được quy định như sau:...

b) Đối với dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ hoặc thời điểm lập hóa đơn cung cấp dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

“Điều 9. Thuế suất...

3. Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, bao gồm cả dịch vụ được các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cung cấp cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam qua kênh thương mại điện tử và các nền tảng số.”



Căn cứ điểm c khoản 6 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, quy định:

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

6. Hoạt động duy tu, sửa chữa, xây dựng bằng nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo (chiếm từ 50% tổng số vốn sử dụng cho công trình trở lên; trường hợp nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo chiếm dưới 50% tổng số nguồn vốn sử dụng cho công trình thì toàn bộ giá trị công trình thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng) đối với các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, các công trình văn hóa, nghệ thuật, công trình phục vụ công cộng, cơ sở hạ tầng và nhà ở cho đối tượng chính sách xã hội. Trong đó:...

c) Công trình phục vụ công cộng, cơ sở hạ tầng là công trình không phục vụ mục đích kinh doanh, không thu tiền. Công trình quy định tại điểm này được thực hiện theo quy định tại điểm 2 Mục I và Mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.”

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ (được sửa đổi tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ), quy định:

“Điều 9. Thời điểm lập hóa đơn ...

2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung cấp dịch vụ (bao gồm cả cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài) không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp các dịch vụ: Kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế; thẩm định giá; khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư xây dựng).”

Căn cứ các quy định trên, Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Tín căn cứ vào hồ sơ thực tế phát sinh, tự xác định thời điểm lập hóa đơn, thời điểm xác định thuế GTGT tại các văn bản trích dẫn nêu trên để áp dụng mức thuế suất thuế GTGT theo quy định:

- Thời điểm tính đến ngày 30/6/2025, nếu Công ty cung cấp dịch vụ đáp ứng quy định tại điểm a khoản 11 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC, thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Thời điểm kể từ ngày 01/7/2025 trở về sau, nếu Công ty cung cấp dịch vụ duy tu, sửa chữa công trình phục vụ công cộng thuộc trường hợp quy định tại Mục

III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, thì áp dụng thuế suất thuế GTGT, cụ thể:

+ Trường hợp sử dụng nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo (*chiếm từ 50% tổng số vốn sử dụng cho công trình trở lên*) thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

+ Trường hợp sử dụng nguồn vốn đóng góp của nhân dân, vốn viện trợ nhân đạo chiếm dưới 50% tổng số nguồn vốn sử dụng cho công trình thì toàn bộ giá trị công trình thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, mức thuế suất thuế GTGT là 10% và được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% kể từ ngày 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 theo quy định tại Nghị định số 174/2025/NĐ-CP.

Thuế thành phố Cần Thơ trả lời để Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Tín biết./...

Nơi nhận:

- Như trên;
- NVDTPC “kiểm tra”;
- KTR1; QLDN 2,3,4;
- Website;
- Lưu: VT, QLDN1(2b).

**KT.TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Việt Thống

